TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 - ĐỒNG NAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 08/2026/QĐST-LĐ	*Đồng Nai, ngày 30 tháng 6 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: "Yêu cầu tuyên bố tuyên hợp đồng lao động vô hiệu"

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - ĐỒNG NAI

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên họp: Ông Phan Quyết Tâm.

Thư ký phiên họp: Bà Vũ Thị Ngọc Thúy - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 3 - Đồng Nai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Đồng Nai tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Tất Bắc - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 - Đồng Nai mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 82/2026/TLST-VLĐ, ngày 18 tháng 5 năm 2026 về việc "Yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu", theo Quyết định mở phiên họp số: 102/2026/QĐST-LĐ ngày 15 tháng 6 năm 2026, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

+ Ông Phan Hoàng T, sinh năm 1976

Nơi cư trú: Ấp C, xã A, tỉnh An Giang.

Người được ủy quyền gồm:

1. Bà Trịnh Ngọc Bảo C, sinh năm 2004.

Nơi cư trú: Tổ A, phường T, thành phố Đ.

Địa chỉ liên hệ: Số B N, khu phố C, phường T, thành phố Đ.

2. Bà Đặng Thị Ngọc C1, sinh năm 2001.

Nơi cư trú: Khu phố Q, phường T, thành phố Đ.

Địa chỉ liên hệ: Số B N, khu phố C, phường T, thành phố Đ.

+ Ông Võ Văn H, sinh năm 1972

Nơi cư trú: Ấp H, xã V, tỉnh An Giang.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Công ty TNHH Đ.

Địa chỉ: Khu công nghiệp S, xã B, thành phố Đ.

Người được ủy quyền là bà Trần Thị D, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Khu công nghiệp S, xã B, thành phố Đ.

+ Bảo hiểm xã hội thành phố Đ.

Đia chỉ: Số B, đường H, phường T, thành phố Đ.

Người được ủy quyền là bà Đinh Thị Phương H1 – Chức vụ phó trưởng phòng tổ chức – hành chính.

Đia chỉ: Số B, đường H, phường T, thành phố Đ.

(Các đương sự có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự ông Phan Hoàng T, người đại diện ủy quyền của ông T có đơn xin vắng mặt tại phiên họp nhưng trong quá trình tiến hành tố tụng đã có ý kiến trình bày:

Do quen biết nên khoảng thời gian từ tháng 03/2011 đến tháng 04/2015, ông Phan Hoàng T có cho ông Võ Văn H mượn hồ sơ giấy tờ tùy thân của ông gồm chứng minh nhân dân, sơ yếu lý lịch để đi làm và tham gia BHXH tại Công ty TNHH Đ từ tháng 03/2011 đến tháng 04/2015 và được cấp mã số bảo hiểm xã hội số 7511039639.

Tháng 5/2026 ông T phát hiện tham gia đóng BHXH với 02 mã số BHXH là 7511039639 và số 7510004366 có thời gian trùng BHXH từ tháng 03/2011 đến tháng 04/2015. Thực tế ông T không đi làm tại Công ty TNHH Đ trong thời gian từ tháng 03/2011 đến tháng 04/2015, do đó ông không thể cung cấp Hợp đồng lao động với Công ty TNHH Đ.

Vì vậy, ông T kính đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 3 -Đồng Nai tuyên bố hợp đồng lao động đứng tên ông Phan Hoàng T tại Công ty TNHH Đ từ tháng 03/2011 đến tháng 04/2015, được cấp sổ BHXH mã số 7511039639 là vô hiệu, vì hợp đồng này do người khác sử dụng thông tin cá nhân của ông T để giao kết và tham gia bảo hiểm xã hội, không phải do ông T trực tiếp thực hiện, hợp đồng này đã vi phạm nguyên tắc "Trung thực" khi ký hợp đồng lao động. Ông T không yêu cầu giải quyết hậu quả của hợp đồng vô hiệu và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Ngoài ra ông T không có ý kiến gì thêm.

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự ông Võ Văn H có đơn xin vắng mặt nhưng có ý kiến trình bày:

Do quen biết nên khoảng thời gian từ tháng 03/2011 đến tháng 04/2015, ông Võ Văn H có mượn của ông Phan Hoàng T hồ sơ gồm chứng minh nhân dân, sơ yếu lý lịch của ông T để đi làm và tham gia BHXH tại Công ty TNHH Đ từ tháng 03/2011 đến tháng 04/2015 và được cấp mã số bảo hiểm xã hội số 7511039639.

Thực tế ông T không đi làm tại Công ty TNHH Đ từ tháng 03/2011 đến tháng 04/2015, do thời gian làm việc đã lâu nên ông H không còn hợp đồng lao động với Công ty TNHH Đ để cung cấp cho Tòa án.

Do ông không am hiểu pháp luật nên mượn hồ sơ đi làm của ông T làm ảnh hưởng đến quyền lợi của ông T. Vì vậy ông H kính đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 3 -Đồng Nai tuyên bố hợp đồng lao động đứng tên ông Phan Hoàng T tại Công ty TNHH Đ từ tháng 03/2011 đến tháng 04/2015, được cấp sổ BHXH mã số 7511039639 là vô hiệu. Ông H không yêu cầu giải quyết hậu quả của hợp đồng vô hiệu và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Ông H không có ý kiến gì thêm.

- Người đại diện ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty TNHH Đ là bà Trần Thị D xin vắng mặt có ý kiến trình bày:

Công ty TNHH Đ và ông Phan Hoàng T ký kết hợp đồng lao động có thời hạn một năm số 28436 ngày 18/02/2011, hiệu lực từ ngày 25/02/2011 đến ngày 24/02/2012 và hợp đồng không xác định thời hạn số 28436 ngày 25/02/2012, hiệu lực từ ngày 25/02/2012. Trước khi ký hợp đồng lao động, Công ty đã yêu cầu Người lao động cung cấp thông tin cá nhân, giấy tờ tùy thân và Sơ yếu lý lịch. Tất cả các giấy tờ trên có xác nhận của cơ quan UBND phường T, TP B, tỉnh Đồng Nai (trước đây). Do có xác nhận từ chính quyền địa phương nên công ty chúng tôi hoàn toàn tin tưởng vào các tài liệu mà người lao động cung cấp và tiến hành ký Hợp đồng lao động dựa vào các tài liệu cung cấp nói trên.

Ngày 16/05/2015, Công ty đã chấm dứt Hợp đồng lao động với người lao động trên. Tại thời điểm chấm dứt Hợp đồng lao động, chúng tôi đã hoàn tất mọi nghĩa vụ và giải quyết mọi chế độ cho người lao động.

Người lao động (ông Võ Văn H) mượn hồ sơ của người khác (ông Phan Hoàng T) để giao kết hợp đồng lao động với Công ty chúng tôi là hành vi vi phạm nguyên tắc trung thực và vi phạm nghĩa vụ cung cấp thông tin khi giao kết hợp đồng lao động

Công ty TNHH Đ hoàn toàn không hề biết Người lao động đã sử dụng giấy tờ tùy thân của người khác để làm hồ sơ xin việc và cũng không bao giờ nghĩ rằng có người cho mượn giấy tờ tùy thân của mình để cho người khác đi ký Hợp đồng lao động. Đối với sự việc này công ty không có ý kiến gì đối với việc tuyên bố hợp đồng lao động trên vô hiệu và giải quyết hậu quả của hợp đồng vô hiệu.

Ngoài ra công ty không có ý kiến gì thêm.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Bảo hiểm xã hội thành phố Đ do bà Đinh Thị Phương H1 trình bày:

Qua tra cứu dữ liệu của ngành BHXH, ông Phan Hoàng T, sinh ngày 01/01/1976, số CMND 370823228, số CCCD 091076000506. Hiện có 02 sổ BHXH (7510114366, 7511039639) có thời gian đóng BHXH trùng nhau, cụ thể như sau:

Mã số sổ BHXH	**Thời gian đóng BHXH**	**Đơn vị sử dụng lao động**	**Đã hưởng**
7510114366	07/2010-03/2025	Công ty TNHH Shin Fung Industrial	Trợ cấp thất nghiệp
7511039639	**03/2011-04/2015**	Công ty TNHH Đông Phương Đồng Nai Việt Nam	-

Ngày 04/05/2026, BHXH thành phố Đ có làm việc với ông Phan Hoàng T và ông Võ Văn H ghi nhận về việc trùng thời gian đóng BHXH là do ông Phan Hoàng T cho ông Võ Văn H mượn hồ sơ để đi làm và tham gia BHXH tại Công ty TNHH Đ thời gian từ tháng 03/2011 đến tháng 04/2015 (sổ BHXH mã số 7511039639).

Như vậy, Hợp đồng lao động ký kết giữa ông Võ Văn H (mang tên ông Phan Hoàng T) với Công ty TNHH Đ thời gian từ tháng 03/2011 đến tháng 04/2015 thuộc trường hợp được hướng dẫn tại Công văn số 1767/LĐTBXH-BHXH ngày 31/5/2022 của Bộ L: Trường hợp người lao động mượn hồ sơ của người khác để giao kết Hợp đồng lao động là hành vi vi phạm nguyên tắc trung thực và vi phạm nghĩa vụ cung cấp thông tin khi giao kết Hợp đồng lao động, đây là trường hợp Hợp đồng lao động vô hiệu toàn bộ và Tòa án nhân dân có quyền tuyên bố Hợp đồng lao động vô hiệu.

- ***Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3– Đồng Nai:*** Yêu cầu của ông Phan Hoàng T, ông Võ Văn H là có căn cứ và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ Tòa án thu thập được và phù hợp với quy định của pháp luật nên đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của ông T, ông H về việc tuyên bố hợp đồng lao động ký kết giữa Công ty TNHH Đ với ông Phan Hoàng T theo hợp đồng lao động ngày 18/02/2011 và Hợp đồng lao động ký kết giữa Công ty TNHH Đ với ông Phan Hoàng T theo hợp đồng lao động không xác định thời hạn ngày 25/02/2012, có tham gia bảo hiểm xã hội mã số 7511039639 là vô hiệu. Về lệ phí giải quyết việc dân sự đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết:

Yêu cầu của ông Phan Hoàng T, ông Võ Văn H là yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu. Theo quy định tại khoản 1 Điều 33, điểm v khoản 2 Điều 39, Điều 361, Điều 401 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, đây là yêu cầu công nhận hoặc không công nhận sự kiện pháp lý, thuộc thẩm quyền giải quyết việc dân sự của Tòa án nhân dân khu vực 3 – Đồng Nai.

[2] Về việc vắng mặt của người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự là ông Phan Hoàng T, ông Võ Văn H; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Bảo hiểm xã hội thành phố Đ người được ủy quyền là bà Đinh Thị Phương H1 và người đại diện ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty TNHH Đ là bà Trần Thị D có đơn vắng mặt tại phiên họp. Xét thấy, việc vắng mặt này không làm ảnh hưởng đến việc xác định bản chất của yêu cầu, bởi hồ sơ vụ việc đã có đầy đủ tài liệu, chứng cứ do cơ quan bảo hiểm xã hội cung cấp, thể hiện quá trình tham gia bảo hiểm xã hội đứng tên người yêu cầu ông Phan Hoàng T trong khoảng thời gian xác định.

Theo Điều 367 và Điều 369 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án giải quyết việc dân sự trên cơ sở tài liệu, chứng cứ và không phụ thuộc vào sự có mặt đầy đủ của các đương sự. Do đó, Tòa án tiến hành phiên họp và giải quyết việc dân sự theo quy định.

[3] Về nội dung yêu cầu:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời thừa nhận của các đương sự có căn cứ xác định: Công ty TNHH Đ và ông Phan Hoàng T có ký hợp đồng lao động ngày 18/02/2011, hiệu lực từ ngày 25/02/2011 đến ngày 24/02/2012 và hợp đồng lao động không xác định thời hạn ngày 25/02/2012, hiệu lực từ ngày 25/02/2012 đến ngày 16/05/2015 thì công ty đã chấm dứt Hợp đồng lao động với ông Phan Hoàng T. Trong thời gian làm việc này thì ông Phan Hoàng T được Công ty TNHH Đ đóng BHXH thời gian từ tháng 03/2011 đến tháng 04/2015 (sổ BHXH mã số 7511039639).

Tuy nhiên các hợp đồng này không do chính ông Phan Hoàng T trực tiếp ký kết và thực hiện làm việc tại Công ty TNHH Đ, mà do người khác (ông Võ Văn H) sử dụng giấy tờ tùy thân, thông tin cá nhân của ông T. Việc ông Võ Văn H sử dụng chứng minh nhân dân, thông tin của ông T để giao kết hợp đồng lao động với Công ty TNHH Đ là hành vi lừa dối về mặt chủ thể khi xác lập giao dịch dân sự, vi phạm nguyên tắc tự nguyện, bình đẳng, hợp tác, tôn trọng quyền và lợi ích hợp pháp của nhau khi xác lập quan hệ lao động theo quy định tại Điều 9 Bộ luật Lao động năm 1994. Do đó việc ông T, ông H yêu cầu Tòa án tuyên bố hợp đồng lao động ký kết giữa Công ty TNHH Đ với ông Phan Hoàng T theo hợp đồng lao động ngày 18/02/2011, hiệu lực từ ngày 25/02/2011 đến ngày 24/02/2012 vô hiệu là có căn cứ theo quy định tại Điều 127, Điều 132 Bộ luật Dân sự năm 2005 và yêu cầu Tòa án tuyên bố Hợp đồng lao động ký kết giữa Công ty TNHH Đ với ông Phan Hoàng T theo hợp đồng không xác định thời hạn ngày 25/02/2012 là vô

hiệu là có căn cứ tại Điều 15, Điều 19 và điểm b khoản 1 Điều 50 của Bộ luật Lao động năm 2012.

[4] Về hậu quả pháp lý:

Theo khoản 5 Điều 402 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, khi giải quyết yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu, Tòa án phải xem xét hậu quả pháp lý. Tuy nhiên, việc xác nhận, điều chỉnh quá trình tham gia bảo hiểm xã hội thuộc thẩm quyền của cơ quan bảo hiểm xã hội; do đó, các bên có trách nhiệm liên hệ cơ quan có thẩm quyền để thực hiện theo quy định.

[5]. *Về lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm*: Ông Phan Hoàng T, ông Võ Văn H phải chịu 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 33, điểm v khoản 2 Điều 39, 361, 367, 369, 371, 372, 401, 402 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Điều 9 Bộ luật Lao động năm 1994;

Điều 127, Điều 132 Bộ luật Dân sự năm 2005;

Điều 15, Điều 19 và điểm b khoản 1 Điều 50 của Bộ luật Lao động năm 2012.

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu của ông Phan Hoàng T, ông Võ Văn H về việc: "*Yêu cầu tuyên bố tuyên hợp đồng lao động vô hiệu*".

2. Tuyên bố hợp đồng lao động ký kết giữa Công ty TNHH Đ với ông Phan Hoàng T theo hợp đồng lao động ngày 18/02/2011 và Hợp đồng lao động ký kết giữa Công ty TNHH Đ với ông Phan Hoàng T theo hợp đồng lao động không xác định thời hạn ngày 25/02/2012, có tham gia bảo hiểm xã hội mã số 7511039639 là vô hiệu.

3. Về hậu quả pháp lý: Các bên liên hệ cơ quan có thẩm quyền để giải quyết quyền lợi bảo hiểm xã hội theo quy định pháp luật.

4. Lệ phí giải quyết việc dân sự: Ông Phan Hoàng T, ông Võ Văn H phải chịu 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010689, số 0010688 cùng ngày 11/5/2026 của Thi hành án dân sự thành phố Đ.

5. Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày họ nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định đó được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Đồng Nai có quyền kháng nghị quyết định này trong hạn 10 ngày; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Nai có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- VKSND khu vực 3 – Đồng Nai;
- VKSND thành phố Đồng Nai;
- TAND thành phố Đồng Nai;
- THADS thành phố Đồng Nai;
- Bảo hiểm xã hội thành phố Đồng Nai;
- Lưu VT; lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Phan Quyết Tâm